

Định lượng

Tiến hành theo phương pháp “Định lượng tinh dầu trong dược liệu” (Phụ lục 12.7). Cho 30 g dược liệu đã tán thành bột thô vào bình cầu có dung tích 500 ml của bộ dụng cụ dùng định lượng tinh dầu trong dược liệu. Thêm 200 ml nước, tiến hành cất trong 3 h.

Hàm lượng tinh dầu không ít hơn 1,5 %, tính theo dược liệu khô kiệt.

Chế biến

Điêm Tiểu hồi (Chế muối): Cứ 10 kg Tiểu hồi cần 200 g muối. Hòa muối vào một lượng nước thích hợp, trộn đều với dược liệu, ủ 2 h, cho vào nồi sao nhỏ lửa đến màu hơi vàng, lấy ra để nguội. Sao muối là để thuốc vào thận và bàng quang với nồng độ cao, kết quả điều trị tốt.

Tiểu hồi tẩm rượu sao: Lấy dược liệu khô loại bỏ tạp chất, sàng sây cho sạch cát bụi, cứ 1 kg Tiểu hồi dùng 400 ml rượu trắng 40°, tẩm đều, ủ 1 h cho thấm, cho vào chảo đun nhỏ lửa, sao đến khi có mùi thơm và Tiểu hồi ngả màu ngà vàng là đạt. Sao rượu dùng trị chứng hàn sán (thoát vị bẹn).

Bảo quản

Dược liệu chưa chế biến: Để nơi khô, mát.

Dược liệu đã chế biến: Để trong đồ đựng kín, tránh ẩm mốc, nên dùng trong 60 ngày sau khi chế biến.

Tính vị, quy kinh

Vị cay, tính ôn. Vào các kinh can, thận, tỳ, bàng quang.

Công năng, chủ trị

Khử hàn, trừ thấp, làm ấm đan điền (vị trí dưới rốn 3 thốn), lý khí, hòa vị. Chủ trị: Hàn sán, tinh hoàn thiên trụ. Bụng dưới (đan điền) lạnh, hành kinh đau bụng, thượng vị chướng đầy, màng tinh hoàn tích dịch, ăn kém, tiêu chảy.

Cách dùng, liều lượng

Ngày dùng từ 4 g đến 8 g, dạng thuốc sắc. Tán bột làm viên hoàn theo yêu cầu của bài thuốc.

Kiêng kỵ

Người âm hư hỏa vượng, bụng dưới không lạnh đau không được dùng.

TOÀN YẾT

Scorpio

Bọ cạp

Toàn yết là toàn thân đã chế biến và được làm khô của con Bọ cạp (*Buthus martensii* Karsch), họ Bọ cạp (Buthidae). Thường được bắt vào cuối mùa xuân đến đầu mùa thu. Sau khi bắt bọ cạp sống, chế biến theo hướng dẫn trong chuyên luận.

Mô tả

Phần đầu ngực và phần bụng trước dẹt, hình trứng dài. Phần bụng sau có hình giống cái đuôi, teo lại và uốn cong.

Cơ thể mẫu nguyên vẹn có chiều dài khoảng 6 cm. Phần đầu ngực có màu nâu hơi xanh lục, phần trước phát triển nhô ra 1 đôi chân kim nhỏ, ngắn và 1 đôi chân xúc giác dạng cang cua lớn dài, rộng, phần lưng được che phủ bởi mai giống hình chiếc thang, phần bụng có 4 đôi chân đi mỗi chân có 7 đốt kèm 2 vuốt ở phần cuối. Phần bụng trước bao gồm 7 đốt. Đốt thứ 7 thẫm màu với 5 rãnh xương sống gồ lên ở trên đốt lưng. Mặt lưng có màu nâu hơi xanh lục. Phần bụng sau có màu vàng hơi nâu, có 6 đốt, với các nếp nhăn dọc trên các đốt. Đuôi mang một ngòi châm dạng vuốt sắc và không có cựa gai ở dưới ngòi châm. Mùi hơi hắc, có vị mặn.

Ghi chú: Nguyên cả con Bọ cạp đã phơi hoặc sấy khô, không vụn nát là loại tốt.

Chất chiết được bằng ethanol

Không được dưới 20,0 % (Phụ lục 12.10).

Tiến hành theo phương pháp chiết nóng, dùng ethanol 50 % (TT) làm dung môi.

Chế biến

Bọ cạp chế nhạt: Cho Bọ cạp sống vào nồi nước sôi, một lúc sau vớt ra, rửa sạch, phơi trong bóng râm cho khô dùng làm thuốc. Cho vào nước sôi để giết Bọ cạp và làm giảm bớt tính độc vì trước khi chết Bọ cạp tiết ra một phần dịch độc.

Bọ cạp chế muối (thường dùng): Ngâm Bọ cạp vào nước muối có nồng độ 50 % khoảng 6 h đến 8 h, sau đó đun sôi 15 min, vớt ra, phơi trong bóng râm cho khô. Phương pháp này làm giảm bớt độc tố của Bọ cạp và có tác dụng bảo quản dược liệu được lâu không bị biến chất.

Bảo quản

Để nơi khô mát, tránh mốc mọt, đậy thật kín. Nên dùng trong 6 tháng sau khi chế biến, nếu bảo quản tốt có thể dùng 24 tháng.

Tính vị, quy kinh

Vị mặn, hơi cay, tính bình, có độc. Vào kinh can.

Công năng, chủ trị

Trục phong, giãn kinh chống co giật. Chủ trị: Trị cấp kinh phong và mạn kinh phong, chống uốn ván khi lên cơn bất tỉnh, co giật, trợn mắt, méo miệng. Trị chứng bán thân bất toại.

Cách dùng, liều lượng

Người lớn: Ngày dùng từ 1 con đến 4 con, bỏ đầu và chân; nếu chỉ dùng đuôi thì 4 - 8 đuôi.

Trẻ em tùy độ tuổi: từ 1 - 2 con, bỏ đầu và chân; hoặc từ 2 - 4 đuôi.

Dạng thuốc sắc hoặc tán bột làm viên hoàn theo yêu cầu của bài thuốc.

Kiêng kỵ

Do huyết hư lên cơn co giật cấm dùng.